

BỘ XÂY DỰNG**BỘ XÂY DỰNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2013/TT-BXD

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2013

THÔNG TƯ**Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng**

Căn cứ Nghị định số 62/2013/NĐ-CP ngày 25/6/2013 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng.

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Thông tư này hướng dẫn việc xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng công trình của các dự án sử dụng 30% vốn nhà nước trở lên, bao gồm: vốn ngân sách nhà nước, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (gọi tắt là vốn ODA), vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước, vốn tín dụng do Nhà nước bảo lãnh và vốn đầu tư khác của Nhà nước.

2. Trường hợp Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có những quy định khác về cách xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng với hướng dẫn tại Thông tư này thì thực hiện theo các quy định của Điều ước quốc tế đó.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng công trình của các dự án sử dụng 30% vốn nhà nước trở lên.

2. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng của các dự án sử dụng vốn ít hơn 30% vốn nhà nước áp dụng các quy định của Thông tư này.

Điều 3. Nguyên tắc xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng

1. Chi phí khảo sát xây dựng là toàn bộ chi phí cần thiết để hoàn thành các loại công tác khảo sát xây dựng trên cơ sở nhiệm vụ khảo sát, phương án kỹ thuật khảo sát được duyệt theo quy định hiện hành.

2. Chi phí khảo sát xây dựng được xác định phải phù hợp với các giai đoạn của quá trình đầu tư xây dựng, các bước thiết kế, loại công tác khảo sát xây dựng và các quy định có liên quan.

3. Quản lý chi phí khảo sát xây dựng bao gồm: quản lý định mức dự toán, đơn giá và dự toán chi phí khảo sát xây dựng.

4. Chủ đầu tư phê duyệt dự toán chi phí khảo sát xây dựng sau khi đã thẩm định hoặc thẩm tra và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả phê duyệt dự toán chi phí khảo sát xây dựng. Dự toán chi phí khảo sát xây dựng được duyệt là cơ sở để xác định giá gói thầu và là căn cứ để đàm phán, ký kết hợp đồng khảo sát xây dựng trong trường hợp chỉ định thầu.

5. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện trong việc đảm bảo chất lượng công tác khảo sát xây dựng và quản lý chi phí khảo sát xây dựng của công trình.

Chương II**PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH DỰ TOÁN CHI PHÍ KHẢO SÁT
XÂY DỰNG****Điều 4. Các phương pháp xác định dự toán chi phí khảo sát xây dựng**

1. Tùy theo yêu cầu kỹ thuật, điều kiện cụ thể để thực hiện các công tác khảo sát xây dựng của từng công trình, dự án, Chủ đầu tư có thể xác định dự toán chi phí khảo sát xây dựng trên cơ sở vận dụng một phương pháp hoặc kết hợp các phương pháp xác định dự toán theo hướng dẫn tại Thông tư này.

2. Xác định dự toán chi phí khảo sát xây dựng trên cơ sở khối lượng và đơn giá khảo sát xây dựng: Dự toán chi phí khảo sát xây dựng được xác định dựa trên cơ sở khối lượng công tác khảo sát (theo nhiệm vụ khảo sát và phương án kỹ thuật khảo sát được duyệt), đơn giá khảo sát xây dựng (vận dụng đơn giá khảo sát xây dựng theo công bố của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc tính toán đơn giá khảo sát xây dựng từ hao phí định mức dự toán khảo sát xây dựng) và các yếu tố chi phí có liên quan theo giá thị trường.

3. Xác định dự toán chi phí khảo sát xây dựng trên cơ sở vận dụng đơn giá khảo sát xây dựng của công trình tương tự: Dự toán chi phí khảo sát xây dựng được xác định dựa trên cơ sở vận dụng đơn giá các công tác khảo sát xây dựng của những công trình có yêu cầu kỹ thuật, điều kiện thi công và biện pháp thi công tương tự đã và đang thực hiện.

Điều 5. Xác định dự toán chi phí khảo sát xây dựng trên cơ sở khối lượng và đơn giá khảo sát xây dựng

1. Nội dung dự toán chi phí khảo sát xây dựng: dự toán chi phí khảo sát xây dựng bao gồm các khoản mục chi phí sau:

a) Chi phí trực tiếp: bao gồm chi phí vật liệu, chi phí nhân công, chi phí máy thi công để hoàn thành công tác khảo sát xây dựng;

b) Chi phí chung: bao gồm các chi phí quản lý của doanh nghiệp thực hiện công tác khảo sát xây dựng, chi phí điều hành sản xuất tại công trường, chi phí phục vụ công nhân, chi phí phục vụ thi công tại công trường và một số chi phí khác;

c) Thu nhập chịu thuế tính trước: là khoản lợi nhuận của nhà thầu thực hiện công tác khảo sát xây dựng được dự tính trước trong dự toán chi phí khảo sát xây dựng;

d) Chi phí lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng: là chi phí cho việc lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng trên cơ sở nhiệm vụ khảo sát được duyệt;

e) Chi phí lập báo cáo kết quả khảo sát xây dựng: là chi phí cho việc tổng hợp, đánh giá kết quả khảo sát xây dựng;

f) Chi phí chỗ ở tạm thời: là chi phí để đảm bảo chỗ ở tạm cho những người trực tiếp thực hiện công tác khảo sát xây dựng tại hiện trường;

g) Chi phí chuyển máy, thiết bị khảo sát: là khoản chi phí để chi trả cho việc di chuyển máy, thiết bị khảo sát phục vụ công tác khảo sát xây dựng, nếu có;

h) Thuế giá trị gia tăng: là khoản thuế phải nộp theo quy định của Nhà nước;

i) Chi phí dự phòng: là khoản chi phí để dự trù cho khối lượng công việc phát sinh và các yếu tố trượt giá trong thời gian khảo sát xây dựng.

2. Xác định các khoản mục chi phí trong dự toán chi phí khảo sát xây dựng: Dự toán chi phí khảo sát xây dựng xác định theo công thức sau:

$$\text{Dự toán chi phí khảo sát} = \left[\left\{ \sum \begin{array}{l} \text{Khối lượng của từng loại công tác khảo sát} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Đơn giá của từng loại công tác khảo sát tương ứng} \end{array} \right\} + \begin{array}{l} \text{Chi phí lập phương án kỹ thuật khảo sát} \end{array} + \begin{array}{l} \text{Chi phí lập báo cáo kết quả khảo sát} \end{array} + \begin{array}{l} \text{Chi phí chỗ ở tạm thời} \end{array} + \begin{array}{l} \text{Chi phí chuyển máy, thiết bị khảo sát (nếu có)} \end{array} \right] \times (1 + \begin{array}{l} \text{Thuế suất thuế giá trị gia tăng} \end{array}) + \begin{array}{l} \text{Chi phí dự phòng} \end{array} \quad (1)$$

a) Xác định khối lượng của từng loại công việc khảo sát: Khối lượng của từng loại công việc khảo sát được xác định trên cơ sở phương án kỹ thuật khảo sát phù hợp với nhiệm vụ khảo sát, điều kiện, địa điểm khảo sát và được Chủ đầu tư chấp thuận;

b) Xác định đơn giá của từng loại công việc khảo sát xây dựng: Đơn giá của từng loại công việc khảo sát xây dựng được xác định trên cơ sở vận dụng đơn giá khảo sát xây dựng theo công bố của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc xác định từ hao phí định mức dự toán và các yếu tố chi phí có liên quan theo giá thị trường, được xác định theo công thức sau:

$$G_i = (C_{ti} + P_i) \times (1 + L_t) \quad (2)$$

Trong đó:

- G_i : Đơn giá loại công việc khảo sát xây dựng thứ i ;
- C_{ti} : Chi phí trực tiếp cho một đơn vị khối lượng công tác khảo sát thứ i ;
- P_i : Chi phí chung cho công tác khảo sát thứ i ;
- L_t : Thu nhập chịu thuế tính trước.

Các yếu tố trên được tính như sau:

- *Chi phí trực tiếp (C_{ti}):*

Chi phí trực tiếp cho một đơn vị khối lượng công tác khảo sát thứ i bao gồm chi phí vật liệu, chi phí nhân công, chi phí sử dụng máy thi công trực tiếp và được xác định theo công thức:

$$C_{ti} = C_{vi} + C_{ni} + C_{mi} \quad (3)$$

Trong đó:

- C_{vi} : Chi phí vật liệu trực tiếp cho một đơn vị khối lượng công tác khảo sát thứ i ;
- C_{ni} : Chi phí nhân công trực tiếp cho một đơn vị khối lượng công tác khảo sát thứ i ;
- C_{mi} : Chi phí sử dụng máy, thiết bị trực tiếp cho một đơn vị khối lượng công tác khảo sát thứ i ;

Chi phí vật liệu, nhiên liệu trực tiếp (C_{vi}):

Chi phí vật liệu (bao gồm cả nhiên liệu) trực tiếp có thể áp dụng chi phí vật liệu trong giá khảo sát xây dựng do UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có công trình công bố hoặc xác định theo công thức:

$$C_{vi} = (1 + K_{pi}) \sum_{j=1}^n M_{ij} \times Z_j \quad (4)$$

Trong đó:

- K_{pi} : Định mức tỷ lệ vật liệu phụ so với vật liệu chính của loại công tác khảo sát thứ i ;
- M_{ij} : Định mức hao phí loại vật liệu j cho một đơn vị khối lượng công tác khảo sát thứ i ;
- Z_j : Giá loại vật liệu j (không bao gồm thuế) đến hiện trường.